

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 278/2019/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân thành phố ban hành quy định về số lượng, chức danh, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách và người tham gia công việc ở tổ dân phố, thôn trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
KHOA X, NHIỆM KỲ 2021-2026, KỲ HỌP THỨ 7**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Xét Tờ trình số 74/TTr-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc xem xét thông qua dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 278/2019/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân thành phố ban hành quy định về số lượng, chức danh, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách và người tham gia công việc ở tổ dân phố, thôn trên địa bàn thành phố; Báo cáo thẩm tra số 179/BC-HĐND ngày 09 tháng 7 năm 2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân thành phố và ý kiến của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 3 Điều 2 Nghị quyết số 278/2019/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân thành phố ban hành quy định về số lượng, chức danh, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách và người tham gia công việc ở tổ dân phố, thôn trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 2 như sau:

“1. Mức phụ cấp hàng tháng đối với người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố, thôn:

a) Đối với tổ dân phố:

STT	Quy mô	Chức danh	Mức phụ cấp hàng tháng (hệ số so với mức lương cơ sở)
1	Dưới 150 hộ gia đình	Bí thư chi bộ khu dân cư	0,9
		Tổ trưởng tổ dân phố	0,8
		Trưởng Ban Công tác Mặt trận	0,8
2	Từ 150 đến dưới 300 hộ gia đình	Bí thư chi bộ khu dân cư	1,0
		Tổ trưởng tổ dân phố	0,9
		Trưởng Ban Công tác Mặt trận	0,9
3	Từ 300 hộ gia đình trở lên	Bí thư chi bộ khu dân cư	1,1
		Tổ trưởng tổ dân phố	0,95
		Trưởng Ban công tác Mặt trận	0,95

b) Đối với thôn:

STT	Quy mô	Chức danh	Mức phụ cấp hàng tháng (hệ số so với mức lương cơ sở)
1	Dưới 250 hộ gia đình	Bí thư chi bộ khu dân cư	1,0
		Trưởng thôn	0,9
		Trưởng Ban Công tác Mặt trận	0,9
2	Từ 250 đến dưới 350 hộ gia đình	Bí thư chi bộ khu dân cư	1,1
		Trưởng thôn	0,95
		Trưởng Ban Công tác Mặt trận	0,95
3	Từ 350 hộ gia đình trở lên hoặc thôn thuộc xã trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền	Bí thư chi bộ khu dân cư	1,8
		Trưởng thôn	1,6
		Trưởng Ban Công tác Mặt trận	1,6

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 2 như sau:

“3. Nguồn ngân sách thành phố hỗ trợ cho Ủy ban nhân dân các quận, huyện chi trả chế độ bồi dưỡng đối với người tham gia công việc ở tổ dân phố, thôn cho đảm bảo mức chi theo quy định của Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố, sau khi đã cân đối từ đoàn phí, hội phí khoán cho các đoàn thể và từ các nguồn quỹ khác (nếu có). Mức chi bồi dưỡng cụ thể:

a) Đối với tổ dân phố:

- Dưới 150 hộ gia đình: Người tham gia công việc ở tổ dân phố được hưởng mức bồi dưỡng là 600.000 đồng/người/tháng.

- Từ 150 đến dưới 300 hộ gia đình: Người tham gia công việc ở tổ dân phố được hưởng mức bồi dưỡng là 700.000 đồng/người/tháng.

- Từ 300 hộ gia đình trở lên: Người tham gia công việc ở tổ dân phố được hưởng mức bồi dưỡng là 800.000 đồng/người/tháng.

b) Đối với thôn:

- Dưới 250 hộ gia đình: Người tham gia công việc ở thôn được hưởng mức bồi dưỡng là 700.000 đồng/người/tháng.

- Từ 250 đến dưới 350 hộ gia đình: Người tham gia công việc ở thôn được hưởng mức bồi dưỡng là 800.000 đồng/người/tháng.

- Từ 350 hộ gia đình trở lên hoặc thôn thuộc xã trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền: Người tham gia công việc ở thôn được hưởng mức bồi dưỡng là 1.000.000 đồng/người/tháng.”

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày Hội đồng nhân dân thành phố biểu quyết thông qua.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026 thông qua tại Kỳ họp thứ 7 ngày 14 tháng 7 năm 2022./

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ, Văn phòng Chủ tịch nước;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- Đoàn ĐBQH thành phố; Thường trực HĐND thành phố;
- UBND, UBMTTQVN thành phố;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Thành ủy;
- Các Ban HĐND thành phố; đại biểu HĐND thành phố;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố;
- VP UBND thành phố;
- Các sở, ngành, đoàn thể thành phố;
- Các quận ủy, huyện ủy, HĐND huyện Hòa Vang, UBND, UBMTTQ Việt Nam các quận, huyện; HĐND xã, UBND phường, xã;
- Báo Đà Nẵng, Chuyên đề CA TPĐN, Đài PT-TH ĐN, Trung tâm THVN (VTV8), Công TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, CTHĐ.

CHỦ TỊCH



Lương Nguyễn Minh Triết